

UBND TỈNH HUNG YÊN TRƯỜNG CĐ KTKT TÔ HIỆU HUNG YÊN CƠ SỞ 1				THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 Thực hiện tuần từ 03 / 11 / 2025 đến 09 / 11/ 2025							
TT	Lớp	P.Học	GVCN	Thứ/ ngày							
				2	3	4	5	6	7	CN	
				03/11	04/11	05/11	06/11	07/11	08/11	09/11	
I	CƠ SỞ 1										
A	HỆ TRUNG CẤP										
1	TC.TTBV 64A	Học online (Học trực tiếp)	N.Yến						S:23456: Canh tác cây ăn quả (Đức)	S:23456: Bảo vệ thực vật chuyên khoa(Huyện)	
									C:12345: Canh tác cây ăn quả (Đức)	C:12345: Nuôi trồng nấm (Huyện)	
										ID: 4208304899 Pass: 123456	
2	TC.CNTY 64A	Học online (Học trực tiếp)	Cô Phượng						S:23456: Kiểm nghiệm súc sản (Phượng)	S:23456:Ký sinh trùng (Tĩnh)	
									C:12345:Kiểm nghiệm súc sản (Phượng)	C:12345:Ký sinh trùng (Tĩnh)	
									Meet: zgw-hpmg-ucp ĐT: 0977484780	Meet: hbe-oiqo-pyc ĐT: 0986922197	
3	TC.KTDN 64B	Học online (Học trực tiếp)	T.Sự						S:23456: Kế toán doanh nghiệp 1 (C.Tươi)-Thực hành	S:23456:Kiểm toán căn bản (Sự)	
									C:12345: Kế toán doanh nghiệp 1 (C.Tươi)-Thực hành	C:12345:Kiểm toán căn bản (Sự)	
									P2.2	Meet: mmd-oxfh-kcd ĐT: 0983251202	
4	TC.CNTY 64B	Học online (Học trực tiếp)	T.Luyện						Thi học kì 2		

5	TC.BTS 65A	Học online (Học trực tiếp)	Cô Hoạt		Thi học kì 1	
6	TC.CNTY 65A	Học online (Học trực tiếp)	Thầy Quốc		Thi học kì 1	
7	TC.TY 65A	Học online (Học trực tiếp)	Thầy Bình		S:23456: Giáo dục thể chất (Phuong)	S:23456: Dược lý thú y (Linh)
					C:12345: Giáo dục thể chất (Phuong)-KT	C:12345: Dược lý thú y (Linh)
						Meet: uco-vnny-gyu ĐT: 0914088189
B	HỆ CAO ĐẲNG					
1	CĐ.KTDN 63A	Học online (Học trực	Cô Tuyển		Thi học kì 5	
2	CĐ.KTDN 64A	Hoc online (Học trực tiếp)	Cô Tươi		S:23456:Luật kinh tế (Phuong)	S:23456: Quản trị doanh nghiệp (Mạnh)
					C:12345:Luật kinh tế (Phuong)	C:12345: Quản trị doanh nghiệp (Mạnh)
					ID: 9757477527 Pass: 123456	
3	CĐ.KTDN 65A	Hoc online (Học trực tiếp)	Cô N.Huong		S:23456: Lý thuyết thống kê (Sư)	S:23456: Toán kinh tế (N.Huong)
					C:12345: Lý thuyết thống kê (Sư)	C:12345: Toán kinh tế (N.Huong)
					Meet: mmd-oxfh-kcd ĐT: 0983251202	Meet: pco-hvmf-fqc ĐT: 0358939883

CƠ SỞ 2									
A HỆ TRUNG CẤP									
K64 Đợt 2 niên khóa 2024-2026									
1	TC. ĐCN64A (Học chiều)		Đỗ Trung Kiên	C:1234:Cung cấp điện - C Tâm (P.402.A3)	C:1234:Cung cấp điện - C Tâm (P.402.A3)	C:1234: Trang bị điện - C Hiền (P.401A3)	C:1234: Trang bị điện - C Hiền (P.304.A3)	C:1234: Trang bị điện - C Hiền (P.401A3)	
2	TC. ĐCN64B (Học chiều)		Nguyễn Văn Tuấn	C:1234: Máy điện -C Thanh (P.303.A3)	C:1234: Máy điện -C Thanh (P.303.A3)	C:1234: Máy điện -C Thanh (P.303.A3)	C:1234: Kỹ thuật cảm biến - C Thẩm (P.302.A3)	C:1234: Kỹ thuật cảm biến - C Thẩm (P.302.A3)	
3	TC. ĐTCN64A (Học chiều)		Vũ Thị Thắm	C:1234: Vi điều khiển - C Thẩm (P.503A3.)	C:1234: Vi điều khiển - C Thẩm (P.503A3.)	C:1234: PLC cơ bản - T Ngân (P.503 A3)	C:1234: PLC cơ bản - T Ngân (P.503 A3)	C:1234: PLC cơ bản - T Ngân (P.503 A3)	
4	TC. MLĐH64A (Học chiều)		Nguyễn Trưởng Huân	C:1234: Lạnh cơ bản - T Luật (X. Điện lạnh)	C:1234: Lạnh cơ bản - T Luật (X. Điện lạnh)	C:1234: Lạnh cơ bản - T Luật (X. Điện lạnh) (KT)	C:1234: Hệ thống ML dân dụng và TN - T Trong (P304A3)	C:1234: Hệ thống ML dân dụng và TN - T Trong (P304A3)	
5	TC. MLĐH64B (Học chiều)		Nguyễn Anh Trọng	C:1234: Hệ thống ML dân dụng và TN - T Trong (P304A3)	C:1234: Hệ thống ML dân dụng và TN - T Trong (P304A3)	C:1234: Hệ thống ML dân dụng và TN - T Trong (P304A3)	C:1234: Lạnh cơ bản - T Luật (X. Điện lạnh)	C:1234: Lạnh cơ bản - T Luật (X. Điện lạnh)	
6	TC. HAN64A (Học chiều)		Vũ Văn Linh	C:1234: Hàn Mig mag cơ bản - T. Khanh (X. Hàn)	C:1234: Điện kỹ thuật - T.Cảnh 303A3	C:1234: Điện kỹ thuật - T.Cảnh 303A3	C:1234: Gá lắp kết cấu hàn - T Linh (X. Hàn)	C:1234: Gá lắp kết cấu hàn - T Linh (X. Hàn) (KT)	
7	TC. CGKL64A (Học chiều)		Đoàn Ngọc Hiếu	C:1234: Vẽ kỹ thuật 2 (Autocad) - T.Lương Lộc (P.Tin)	C:1234: Điện kỹ thuật - T.Cảnh 303A3 (Học ghép với lớp TC.HAN64A)	C:1234: Điện kỹ thuật - T.Cảnh 303A3 (Học ghép với lớp TC.HAN64A)	C:1234: Vẽ kỹ thuật 2 (Autocad) - T.Lương Lộc (P.Tin)	C:1234: Vẽ kỹ thuật 2 (Autocad) - T.Lương Lộc (P.Tin)	
8	TC. CNO64B (Học chiều)		Trần Hữu Thắng	C:1234: SCBD HT KĐ và Đánh Lửa - T .Vũ (X. Ô tô)	C:1234: Cơ kỹ thuật - T Khanh (X. Ô tô)	C:1234: SCBD HT KĐ và Đánh Lửa - T .Vũ (X. Ô tô)	C:12345: Cơ kỹ thuật - T Khanh (X. Ô tô) (KT)	C:1234: SCBD HT KĐ và Đánh Lửa - T .Vũ (X. Ô tô)	
9	TC. CNO64C (Học chiều)		Phạm Xuân Thủy	C:1234: Dung sai LG và ĐLKT - T.Ngọc Trường (X. Ô tô.) (KT)	C:1234: SCBD hệ thống truyền động - T.Danh Lộc (X. Ô tô)	C:1234: Thực hành hàn Cơ bản - T.Chiêu (X.Hàn)	C:1234: SCBD hệ thống truyền động - T.Danh Lộc (X. Ô tô)	C:1234: SCBD hệ thống truyền động - T.Danh Lộc (X. Ô tô)	

10	TC. MTT64A (Học chiều)		Nguyễn Văn Quỳnh	C:1234: Cơ sở TK trang phục - C Dung (X. May)	C:1234: Cơ sở TK trang phục - C Dung (X. May)	C:1234: Vật liệu may - T Tùng (P.201.A3)	C:1234: May áo jacket - T Long (X. May) Học ghép với lớp TC.MTT64B	C:1234: May áo jacket - T Long (X. May) Học ghép với lớp TC.MTT64B	
11	TC. MTT64B (Học chiều)		Đỗ Thị Hồng Nhưng	C:1234: Ngoại ngữ - C Nhị (P.lab) tầng 4 nhà A3	C:12: Ngoại ngữ - C Nhị (P.lab) tầng 4 nhà A3 (KT)	C:1234: Vật liệu may - T Tùng (P.201.A3) Học ghép với lớp TC.MTT64A	C:1234: May áo jacket - T Long (X. May) Học ghép với lớp TC.MTT64A	C:1234: May áo jacket - T Long (X. May) Học ghép với lớp TC.MTT64A	
12	TC. KTDN64A (Học chiều)		Bùi Phương Chi	C:1234: Ngoại ngữ - C Nhị (P.lab) (Học ghép với lớp TC.MTT64B)	C:12: Ngoại ngữ - C Nhị (P.lab) (Học ghép với lớp TC.MTT64B) (KT)	C:1234: Soạn thảo văn bản - C Đỗ Hiền (P103A2)	C:1234: Tài chính doanh nghiệp - C Cao Thủy (P103A2)	C:1234: Tài chính doanh nghiệp - C Cao Thủy (P103A2)	
K65 Niên khóa 2025-2027									
13	TC. ĐCN65A (Học sáng)		C Hiền	S:2345: Vẽ điện - C Tâm (P.402A3.)	S:2345: Vẽ điện - C Tâm (P.402A3.)	S:2345: Vẽ điện - C Tâm (P.402A3.)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P. 303A2)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P. 303A2)	
14	TC. ĐCN65B (Học sáng)		T Cảnh	S:2345:Vật liệu điện - T Cảnh (P 303A3)	S:2345:Vật liệu điện - T Cảnh (P 303A3)	S:2345:Vật liệu điện - T Cảnh (P 303A3)	S:2345: Ngoại ngữ - C. Nhị (P.lab) tầng 4 nhà A3	S:2345: Ngoại ngữ - C. Nhị (P.lab) tầng 4 nhà A3	
15	TC. ĐTCN65A (Học sáng)		T Ngân	S:2345: Mạch điện tử cơ bản - T Quyền (P 301 A3)	S:2345: Mạch điện tử cơ bản - T Quyền (P 301 A3)	S:2345: Mạch điện tử cơ bản - T Quyền (P 301 A3)	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P. 303A2) Học ghép với lớp ĐCN65A	S:2345: Ngoại ngữ - C Nhiên (P. 303A2) Học ghép với lớp ĐCN65A	
16	TC. MLĐH65A (Học sáng)		T Thanh	S:2345: Vẽ kỹ thuật - T Đạt (X. Ô tô)	S:2345: Vẽ kỹ thuật - T Đạt (X. Ô tô)	S:2345: Vẽ kỹ thuật - T Đạt (X. Ô tô)	S:2345: Ngoại ngữ - C. Nhị Học ghép với lớp TC.ĐCN65B (P.lab) tầng 4 nhà A3	S:2345: Ngoại ngữ - C. Nhị Học ghép với lớp TC.ĐCN65B (P.lab) tầng 4 nhà A3	
17	TC. HAN65A (Học sáng)		T Hiếu	S:2345: Chính trị - C. Mai (P.103A2)	S:2345: Chính trị - C. Mai (P.103A2)	S:2345: Hàn điện cơ bản - T Hiếu (X. Hàn)	S:2345: Hàn điện cơ bản - T Hiếu (X. Hàn)	S:2345: Hàn điện cơ bản - T Hiếu (X. Hàn)	
18	TC. CGKL65A (Học sáng)		T Mạnh	S:2345: Chính trị - C. Mai (P.103A2) (Học ghép với lớp TC. HAN65A)	S:2345: Chính trị - C. Mai (P.103A2) (Học ghép với lớp TC. HAN65A)	S:2345: Tiện cơ bản- T Xuân (Xưởng CGKL)	S:2345: Tiện cơ bản- T Xuân (Xưởng CGKL)	S:2345: Tiện cơ bản- T Xuân (Xưởng CGKL)	

19	TC. CNO65A (Học sáng)		T Đạt	S:2345: SCBD các bộ phận cố định và CĐ của động cơ - T Dũng (X. Ô tô)	S:2345: Vật liệu cơ khí - T Mạnh (X.Ô tô)	S:23: Vật liệu cơ khí - T Mạnh (X.Ô tô) (KT) S:45: Thực hành nguội cơ bản - T Định (X.Người)	S:2345: SCBD các bộ phận cố định và CĐ của động cơ - T Dũng (X. Ô tô)	S:2345: SCBD các bộ phận cố định và CĐ của động cơ - T Dũng (X. Ô tô)		
20	TC. CNO65B (Học sáng)		T Vũ	S:2345: Giáo dục thể chất - C.Minh Phương .(SVĐ)	S:2345: Giáo dục thể chất - C.Minh Phương .(SVĐ)	S:2345: Giáo dục thể chất - C.Minh Phương .(SVĐ)	S:2345: Vẽ kỹ thuật - T Đạt (X. Ô Tô)	S:2345: Vẽ kỹ thuật - T Đạt (X. Ô Tô)		
21	TC. MTT65A (Học sáng)		T Đình Tùng	S:2345: Giáo dục thể chất - C.Giang .(SVĐ)	S:23: Giáo dục thể chất - C.Giang .(SVĐ) (KT) S:45: Nhân trắc học - T Long (P201A3)	S:2345: Nhân trắc học - T Long (P201A3)	S:2345: Thiết kế trang phục 1 - C Dung (P201A3)	S:2345: Thiết kế trang phục 1 - C Dung (P201A3)		
22	TC. MTT65B (Học sáng)		T Dương	S:2345: Giáo dục thể chất - C Giang .(SVĐ) (Học ghép với lớp TC.MTT65A)	S:23: Giáo dục thể chất - C Giang .(SVĐ) (Học ghép với lớp TC.MTT65A) (KT) S:45: Nhân trắc học - T Long (P201A3) (Học ghép với lớp TC.MTT65A)	S:2345: Nhân trắc học - T Long (P201A3) (Học ghép với lớp TC.MTT65A)	S:2345: Thiết kế trang phục 1 - C Dung (P201A3) (Học ghép với lớp TC.MTT65A)	S:2345: Thiết kế trang phục 1 - C Dung (P201A3) (Học ghép với lớp TC.MTT65A)		
23	TC. KTDN65A (Học sáng)			S:2345: Lý thuyết tài chính tiền tệ - T Đức (P.304 A2)	S:2345: Kinh tế vi mô T Mạnh (P.304.A2)	S:2345: Nguyên lý thống kê - T Sự (P.304.A2)	S:2345: Nguyên lý kế toán - C Tuyển (P.304 A2)	S:2345: Nguyên lý kế toán - C Tuyển (P.304 A2)		
24	TC.ĐTCN 65B (Học Olnine)		Cô Nguyễn Yến					T: 2345: An toàn lao động - T Cảnh (Học olnine)	S: 2345: Vật liệu cơ khí - T.Mạnh (Học olnine) C:1234: An toàn lao động - T Cảnh (Học olnine)	S: 2345: Vật liệu cơ khí - T.Mạnh (Học olnine) C:1234: Vật liệu cơ khí - T. Mạnh (Học olnine)

Tổng hợp từ các Khoa chuyên môn

Hưng yên, ngày tháng 10 năm 2025

NGƯỜI TỔNG HỢP

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Lê Văn Tuấn

ThS. Nguyễn Công Minh

ThS. Đào Hồng Ngọc